TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2024/HS-ST
Ngày 11/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đàm Thu Ánh;

Bà Quách Thị Bích Ngà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Trúc Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 4 năm 2024, tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Võ Minh T, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 14/12/1989 tại Thành phố ; nơi cư trú: đường B, Phường 14, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Ngọc Q và bà Nguyễn Thị Thu H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không có, tiền sự: Không có;

Nhân thân:

- Ngày 18/8/2010, bị Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" (theo bản án hình sự sơ thẩm số 98/2010/HSST), ngày 30/8/2011 đã chấp hành xong bản án;

- Ngày 11/4/2012, bị Công an phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" với số tiền phạt là 750.000 đồng, đã đóng xong tiền phạt;

- Ngày 04/5/2015, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình với thời hạn 06 tháng (theo Quyết định số 301/QĐ-UBND).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/9/2023 tại Nhà tạm giữ Công an Quận 11;

có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 50 phút, ngày 26/9/2023, trước số 73 đường Phan Xích Long, Phường 16, Quận 11 Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy phát hiện Đoàn Bỉnh Đ (sinh năm: 1988; HKTT: số 71/1M Bình Thới, Phường 11, Quận 11) chở Võ Minh T trên xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 59M1 - 658.29 có biểu hiện nghi vấn nên T hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần nhỏ phía trước bên phải của T có một gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy nên đưa về Công an Phường 16, Quận 11 lập biên bản bắt quả tang đối với Võ Minh T.

T hành khám xét khẩn cấp nơi cư trú của Võ Minh T tại địa chỉ số 30/4A Đ 100, Bình Thới, Phường 14, Quận 11, qua khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy. T hành xét nghiệm nhanh chất ma túy đối với Võ Minh T và Đoàn Bỉnh Đ. Kết quả xét nghiệm T và Đ đều dương tính với chất ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã đưa Võ Minh T cùng gói niêm phong bên ngoài có chữ ký, dấu vân tay của T để giám định. Tại bản Kết luận giám định số: 10674/KL-KTHS ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: tinh thể không màu thu giữ trong người của Võ Minh T là ma túy thể rắn, có khối lượng 0,4971g, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Võ Minh T thừa nhận hành vi phạm tội như sau: Vào chiều ngày 26/09/2023, T gặp một người thanh niên tên Minh (không rõ lai lịch) trên đường Lạc Long Quân – Tống Văn Trân, Quận 11 hỏi mua 01 gói ma túy trị giá 200.000 đồng với mục đích để sử dụng. Minh hẹn đến trước cổng bệnh viện quận Bình Tân để giao ma túy. Sau đó, T đi xe ôm đến điểm hẹn, tại đây T gặp một người nam (không rõ lai lịch) đưa cho T 01 gói nylon chứa ma túy, T cất gói ma túy vào trong túi quần nhỏ phía trước bên phải của mình rồi đi xe ôm về nhà. T biết Minh bán ma túy thông qua bạn bè ngoài xã hội giới thiệu, khi cần mua ma túy T sẽ liên lạc qua số điện thoại 0799072532 của người này để hỏi mua. T không biết rõ về nhân thân, lai lịch của Minh và người thanh niên (chưa rõ lai lịch) giao ma túy cho T.

Khi về nhà, T gọi điện thoại cho Đoàn Bỉnh Đ nhờ chở đi công việc, khi đi đến hẻm 73 Phan Xích Long, Phường 16, Quận 11 thì bị công an kiểm tra phát hiện như trên. Võ Minh T và Đoàn Bỉnh Đ là bạn bè quen biết nhau đã lâu, do không có xe để đi nên T nhờ Đ chở đi, việc T cất giữ ma túy trong người, Đ hoàn toàn không biết và Đ cũng không có sử dụng ma túy cùng với T. Lời khai nhận của Võ Minh T phù hợp với lời khai của Đoàn Bỉnh Đ và phụ hợp đối với các tình tiết chứng cứ của vụ án.

Vật chứng và tài sản thu giữ:

- 01 gói niêm phong ghi vụ số 2101/23, có chữ ký của giám định viên và điều tra viên sau giám định chứa số ma túy còn lại sau giám định.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen, bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 59M1-658.29 và 01 điện thoại hiệu Samsung màu xanh, qua xác minh đây là tài sản cá nhân của Đoàn Bỉnh Đ. Qua giám định số khung, số máy nguyên thủy của xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 59M1-658.29 theo Bản kết luận giám định số 6760/KL-KTHS ngày 06/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận số khung, số máy không bị đục lại số. Xác minh thông tin chủ sở hữu chiếc xe trên do Đoàn Bỉnh Đ đứng tên sở hữu. Đ mua và sử dụng từ năm 2014 cho đến nay. Ngày 26/9/2023, T nhờ Đ chở đến đường Phan Xích Long, Phường 16, Quận 11 để đi công việc, qua kiểm tra chiếc điện thoại samsung màu xanh của Đ không có nội dung liên quan đến ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe và chiếc điện thoại trên cho Đoàn Bỉnh Đ.

Bản cáo trạng số: 36/CT-VKSQ11 ngày 04 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo Võ Minh T tội danh "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Võ Minh T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; đồng thời đề nghị hướng xử lý vật chứng như sau: Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi vụ số 2101/23, có chữ ký của giám định viên và điều tra viên sau giám định chứa số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen, bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 17 giờ 50 phút ngày 26/9/2023, tại trước nhà số 73 đường Phan Xích Long, Phường 16, Quận 11, Võ Minh T đã có hành vi cất giữ trái phép 0,4971g (không phẩy bốn chín bảy một gam) ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng, thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc gây nguy hiểm cho xã hội khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn thực hiện, nên có lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã vi phạm đến chính sách độc quyền kiểm soát, quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, đặc biệt là các chất gây nghiện thuộc danh mục các chất ma túy, tiền chất và các chất hóa học tham gia vào quá trình chế tạo các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, đồng thời làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Vì vậy cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Đối với đối tượng tên Minh và người thanh niên (chưa rõ lai lịch) đã bán và giao ma túy cho T, đến nay vẫn chưa xác định được lai lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra và xác minh số điện thoại của tên Minh mà T gọi để liên lạc mua ma túy, khi nào tìm được các đối tượng này sẽ xử lý sau.

Đối với Đoàn Bỉnh Đ kết quả xét nghiệm dương tính với chất ma túy, Công an Phường 16, Quận 11 đã xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1, Điều 23 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021

Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong ghi vụ số 2101/23, có chữ ký của giám định viên và điều tra viên chứa số ma túy còn lại sau giám định nên tịch thu và tiêu hủy.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen, bị cáo T sử dụng để liên lạc mua ma túy.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 59M1-658.29 và 01 điện thoại hiệu Samsung màu xanh, đây là tài sản cá nhân của Đoàn Bỉnh Đ, qua xác minh không liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe và chiếc điện thoại trên cho Đoàn Bỉnh Đ là có căn cứ.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 38, Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Tuyên bố bị cáo Võ Minh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Võ Minh T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2023.

Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói niêm phong (ghi vụ số 2101/23) bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 95/LNK-MT ngày 03/10/2023 và Lệnh nhập kho vật chứng số: 104/LNK-MT ngày 30/10/2023).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Phúc

Nơi nhận:
- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 10 phút, ngày 11 tháng 4 năm 2024.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đàm Thu Ánh;

Bà Quách Thị Bích Ngà.

T hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2024, đối với:

Bị cáo Võ Minh T; sinh năm: 1989, tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

2. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Võ Minh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

3. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Võ Minh T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2023.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

4. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói niêm phong (ghi vụ số 2101/23) bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 95/LNK-MT ngày 03/10/2023 và Lệnh nhập kho vật chứng số: 104/LNK-MT ngày 30/10/2023).

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

5. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

6. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 20 phút, ngày 11 tháng 4 năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thanh Phúc

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2024/HSST-QĐTG	*Quận 11, ngày 11 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Đàm Thu Ánh;
- Bà Quách Thị Bích Ngà.

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: **Võ Minh T**, sinh năm 1989; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 30/4A Đ 100 Bình Thới, Phường 14, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Thời hạn tạm giam là 45 ngày (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Nhà tạm giữ Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận: - VKSND Q.11; - Nhà tạm giữ CA Q11; - Bị cáo; - Lưu hồ sơ vụ án.	**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA** **Nguyễn Thanh Phúc**